

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm - 6000	6000
Sáu tháng - 3000	3000
Ba tháng - 1500	1500

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐOÀN ĐỒNG-BÀ, Đ.

ĐỊA CHỈ: 100-102, QUAI ĐÀNG, S. H.

Ôi! ngôn-luận tự-do! đèn bao giờ ngôn-luận tự-do mới thực là xuất-hiện?

TỰ-DO NGÔN-LUẬN VĂN-VĂN

Đây nói tự-do ngôn-luận là mệnh ý phần nhiều người mà theo cái nghĩa thông-thường, tự-do ngôn-luận tức là tự-do xuất-bản (liberté de la presse), như viết báo, làm sách là thuộc về loại ấy.

Ở nước ta có quyền tự-do ngôn-luận hay không? Xét về phương-diện pháp-luật thì ở nước ta, vô-luận là hạng ngôn-luận nào, đều là chẳng có một chút tự-do gì cả.

Về báo-giới thì những thư bằng chữ quốc-ngữ muốn xuất bản phải xin phép và phải chịu kiểm-đuyệt trước, tự-tướng không được tự-do phát biểu, đều do hiến-nhiên, không cần bàn đến. Chỉ nói những thư không phải xin phép và không chịu kiểm-đuyệt, là những báo chữ Pháp và những thư xuất bản không hạn-kỳ (như sách vở, truyền-đơn v.v.). Ở Nam-kỳ thì phải theo đạo-luật ngôn-luận 29 Juillet 1881 của Pháp, thi-hành ở Nam-kỳ, vẫn hạn chế cũng nhiều đều, nhưng còn rộng hơn đạo sắc-lệnh tháng Octobre 1927 thi-hành ở bốn xứ bảo-hộ trong Đông-dương. Cứ theo đạo sắc-lệnh này thì tòa-án muốn bắt tội ai thì cũng có thể buộc vào phạm diện nhiều-loạn trị an hay là phạm đến danh-dự quan Toàn-quyền, các vua chúa, và các quan lại. Theo cái ý nghĩa của đạo sắc-lệnh ấy là những nhà ngôn-luận cấm chỉ không được phê-bình đến nhân-cách và hành-dộng của các nhà chính-trị «thần-thánh bất khả xâm-phạm». Đối với Trung-kỳ thì lại có đạo nghị-dinh Khâm-sở ngày 13 Février dem luật Gia-long mà thi-hành đối với các thi-phạm về ngôn-luận. Nào yêu-thứ yêu-ngôn, nào bắt ưng vi, nào vu-cáo trường-thượng, v.v., các điều luật ấy đều sẽ thi-hành để hạn chế quyền ngôn-luận của nhân-dân. Vậy ta có thể nói rằng vô-luận về tính-cách gì, ở nước ta vẫn không có quyền tự-do ngôn-luận.

Xét về phương-diện thực tại thì phải hạn chế quyền ngôn-luận là chỉ những thư ngôn-luận của người Việt-nam, nói chung ra, là chỉ những thư ngôn-luận có tính-cách phản-động.

Đến như những nhà trước thoát, những nhà viết báo Pháp thì họ nói gì, họ viết gì mà không được? Chánh-phủ (những người cầm quyền chánh-trị) mà làm đến gì không thể lật-lật lợi-ích của họ thì họ công-kích ngay - cuộc bất-chiến Varenne - họ bất-bình với ai thì họ hô họ lạng

nhục xóa mạ, chẳng có gì mà ngăn trở được; thậm chí chuyện không mà nói có, chuyện ít mà xit nhiều, thêu dệt đặt bày, không kể gì đến sự thực, mà chỉ cốt cho thỏa ý mình và mưu lợi riêng mình. Các nhà ngôn-luận ấy, theo danh nghĩa thì vẫn phải nằm dưới pháp luật, mà theo sự thực thì họ được hoàn-toàn tự-do.

Nhưng ta xét lên một từng nữa thì sẽ thấy rằng cái tiếng tự-do ngôn-luận ở xã-hội hiện thời, chỉ là một tiếng trống không, vô-luận là hạng người nào, cũng đều là không được tự-do ngôn-luận. Ngôn-luận của người bán-xứ, trừ một số «xu thời mưu lợi», bị con ma kim tiền và thế lợi nó ám ảnh mà phải bỏ cái nhân cách mình mà mạo cái nhân-cách khác, viết mà không phải ý của mình, nói mà không phải lời của mình, thực không có chút gì gọi là tự-do; còn những nhà không vì danh, không vì lợi, lòng son máu nóng, chán chứa vì nỗi giống non sông, nhưng lại bị cái lưới pháp-luật bủa vây, muốn nói mà không được nói, tự-tướng không thể bày tỏ tự-do, đều ấy cũng không phải nói nữa. Đến những hạng ngôn-luận mà bề ngoài phản nhiều người vẫn cho là tự-do, nếu xét nội-dung và ảnh-linh thì thực chẳng có chút gì tự-do cả. Một nhà làm báo nước Mỹ nói rằng: «Tái năng của chúng ta, sinh-hoạt của chúng ta là vật sở-hữu của người khác. Chúng ta là hạng mồi-dám trí-thức mà thôi». Nhà ngôn-luận là vật sở-hữu của người khác, có khác gì người nó lệ là vật sở-hữu của kẻ công-dân, có khác gì người nóng-nổi là vật sở-hữu của nhà quý-tộc. Đã vậy thì lời mình nói, bài mình viết không thể là ý của mình mà phải theo ý người làm chủ. Chấn-lý mà chống chọi với lợi-ích của chủ thì mình cũng phải đi và xóa mạ; những điều khi trả ác hại mà có lợi cho chủ thì dù mình biết là trái với lương-tâm mà cũng phải xưng-tụng tán-dương. Nhưng người chủ ông đó là những bọn nào? Chính là những thế-lực kim-tiền (les puissances d'argent), họ đứng trong buồng mà rút giây cho mấy con trỏ rối rắm. Những nhà ngôn-luận là những con trỏ rối rắm của họ sai khiến. Họ đổ tiền ra mà chinh-phục hết các cái «tài năng» để làm lợi cho họ khuấy-trương cái thế-lực tư-bản. Những nhà báo lớn ở

Vô Đê
Chân khốc ai rồi lại khốc mình.
Đỡ cười, đỡ nỗi, đỡ làm thinh.
Lung tung sóng bể đã da sự.
Lấp ló trăng đêm ủa hữu linh.
Cương ngựa dách trâu người một
giống.

Tiểu gà máu quốc khách năm canh.
Ngân cho kia chiếc thuyền con cón.
Chở nổi bao nhiêu khối bất bình.

Cười mình
Không năm không đũa cũng không
đi.

Cũng đồng diên mà cũng đồng sự.
Bật cả đôi tai nghe bề trống.
Nhắm liêu hai mắt thấy trời xanh.
Đương chưa mặc áo loan ra chạy.
Trời mới xâu dây chốc cỡi ngay.
Liá bé thấy ông ngờ bệnh rượu.
Liá ra nghiêng nước vậy mà say.

Lấy anh thì lấy năm chung
không năm
(Tục ngữ có câu: Áo suông năm gốc cây suông, lấy anh thì lấy năm chung không năm.)
Thời thế xui nên đã vợ chồng.
Lấy anh đâu đã chịu năm chung.
Ừ chơi cho nó toai đồng bạc,
Thực chẳng cho ai năm má hồng.
Cười gượng nhiều phen che nửa mặt,
Khóc thầm một nỗi khác hai lòng.
Bao giờ duyên mới thay duyên cũ.
Thuận cả đôi bên tại bề đồng.

TIỀN BẢO QUÁ CHẬM

Ngài nào nhận báo đã hơn một năm nay mà chưa trả tiền, xin mau mau gọi lại cho bản báo để tiện việc sổ sách, nếu không được tin trả lời, thì bản báo sẽ nhờ nhà Bưu-diện thanh họ, và đình gọi báo, xin các ngài lượng tình. TIẾNG-DÂN

nước ta ngày nay, phần nhiều công-phục-thuộc dưới một công-ty lớn, hoặc công-ty rượu, hoặc công-ty đồn-diễn, hoặc công-ty ngân-hàng. Các nhà tư-bản họ không những bỏ tiền để mua ngôn-luận của các nhà báo, họ lại mua cả ngôn-luận của nhà trước thuật nữa. Ai xem quyển sách «L'opocée du Caoutchouc» của ông Le-fèvre thì đủ thấy rằng những lời ông tán-dương cái sự nghiệp cao-su ở Nam-kỳ là những lời vì ai mà viết.

Nếu đem hai cái không tự-do mà so sánh với nhau thì cái ngôn-luận bị kiểm-đuyệt của ta mà còn có cái tự-do hơn của họ: vì rằng ta không có quyền được tự-do nói những điều nên nói, mà ta lại có quyền tự-do không nói những cái không nên nói. Chứ họ thì không những không được nói những điều ích cho công-chúng mà lại nhiều khi phải nói những điều trái với lương-tâm.

Ôi! ngôn-luận tự-do! đến bao giờ ngôn-luận tự-do mới thực là xuất-hiện.

Ngô-Nhân

CHỦ QUYỀN VÀ PHỤC TÙNG

(Tiếp theo)
Chủ quyền do thần đạo, hệ thống, và phục tùng tôn giáo, chế độ, lập quán. — Một vì để vương cần đại rợ rở, lâu dài tráng lệ, đứng dựa đầm khố rách áo ôm, sung sướng kẻ biết chừng nào, thế mà chưa cho là đủ, còn nay ép dẫu, mai ép mớ, thì dân tài nào mà yên được. Đút tay hay thuốc, một chiếc thuyền đã bị một trận sóng gió bất kỳ, sau phải tìm phương phòng bị. Những nhà đả-vương này giữ tự-biết rằng chỉ một năng lực mình, chưa đủ để duy trì chủ quyền cho được lâu dài, mới nghĩ ra một cách rui huyễn diệu, là mượn thần đạo để trị dân. Dân coi ông vua như một vị chúa tể đức Thượng đế sai xuống để cai trị muôn dân, tánh mạng tài sản của dân đều nhận làm của riêng mình; thôi thế thì một ngày một in sâu vào óc, mây mù che phủ, không dám đá động đến bao giờ. Thôi xưa vua nước Ai-cập lớn là con đứng Nhặt thần, vua nước Hy-lạp tôn là con đứng Thiên thần. Thần quyền phát sinh ra từ đó, di truyền mãi mãi cho đến bây giờ. Trong doanh hoàn nước nào mà các khoa học chưa bước tới thời kỳ thực nghiệm, thì dân trí hãy còn nằm trong vòng mê tín. Xem cách tự-hiện thời của nước ta xưa nay.

Ban đầu lấy năng lực cướp lấy chủ quyền, kẻ lấy thần đạo giữ chặt cái chủ quyền, sau lấy dòng dõi truyền nối mà thiên diên cho đại cái chủ quyền. Một nhà p'u quí, trăm họ làm thần. Từ thời đại từ trước qua thời đại phong kiến, từ thời đại quân chủ chuyên chế, kẻ biết bao ục vận ngôi năm, cái kiếp trâu ngựa của một số lớn trong loài người đến đó là cực điểm.

Chủ quyền về tay công chúng và phục tùng ý chí. Mấy nghìn chất kẻ trên, chưa có chút nào là hoàn toàn nhân bản cả; đã vậy loài người mong gì sự thoát vòng đọa ngục, hướng đến quả ngọt hơn thơm của tạo hóa. Mãi đến thế kỷ thứ 17, 18 các nhà chí sĩ, nhân bản, đồng thời xuất hiện, đứng lên đá xuống đất chủ quyền (dân quí, ông Mạnh - từ đã phát minh, nhưng chưa được rõ) Đại hạn trong mây, hèn nhát rập rập, chân lý đã p'át minh tự nhiên người ta hưởng ứng, mà gây ra những cuộc cách mệnh. Cách mệnh này khi thành công quyền vận tự-xuất, quyền dân nổi lên. Tự-trung chỉ cuộc cách mệnh ở Pháp ảnh hưởng to tát hơn hết, rung động cả hoàn cầu, lan khắp các địa tộc, nào quân chủ lập hiến, nào dân chủ đại nghị, cho đến dân chủ liên bang, dân chủ trực lập, xã hội-dân chủ cho đến dân chủ nhân đạo hành. Trong nước bao nhiêu kỷ cương pháp luật đặt ra theo ý kiến một số dòng người trong nước; không ai phải phục tùng ai, mà kỷ thực ai cũng có quyền giám đốc, nghĩa là phục tùng mệnh lệnh của ý chí công chúng. Đó là kỷ luật tự do, kỷ luật mà bản đó thôi, chứ không ra, kỷ luật mà kỷ luật trên còn có sai lầm nhiều lắm, ta cứ theo nghĩa kỷ luật tự do, để có thể p'ân biệt được tư-lợi rồi. Nước nào mà kỷ luật có những giai cấp quí tộc, quân phiệt, địa chủ, tư bản tham dự chính quyền, thì dân chưa được toàn quyền tự chủ, mà thường

được toàn quyền tự chủ, mà thường

Nhàn đàm HAI CHỨC «MẪU-QUỐC» LÀ NGHĨA THẾ NÀO?

Một cậu học trò về nghỉ nắng trong nhà quê, rồi chơi nhà ông Đờ già kia, ngồi nói chuyện, cậu ta nhân hỏi rằng:

— Thưa bác, hai chữ «Mẫu quốc» là nghĩa thế nào? mà tôi thường nghe họ nói luôn.

— Khôn nạn! ngày nay học chữ tây, bỏ cả chữ hán, đến hai chữ đó mà không hiểu nghĩa sao!

— Vâng, chúng tôi không học chữ hán, nhưng khôn vì trong văn quốc ngữ ngày nay, hoặc trong n'át - trính, hoặc trong sách vở, người ta thường xen chữ hán vào phần nhiều. Như hai chữ «Mẫu quốc» đó thì hằng ngày thường nghe luôn, mà chẳng hiểu gì bác, chính tôi đây nhận không ra cái nghĩa nó.

— Thật thế à! tôi nói cho cậu nghe: Mẫu là mẹ; Quốc là nước.

— Vâng, nghĩa đen đó thì tôi cũng có nghe, nhưng khi dùng chữ «Mẫu quốc» thì chỉ thế nào là nhằm? Vì như ta là người Annam thì «Mẫu quốc» ta ở đâu?

— Cậu này nói lạ chứ! mẹ mình đẻ mình ra ở đâu thì nơi ở của nhau cái rứa đó là «Mẫu quốc», chứ sao lại hỏi về vấn đề thế!

— Thế mà tôi lại tưởng là nước (bà lớn và người lớn nước mình thì mình) gọi là «Mẫu quốc».

— Nói như cậu thì hiện trong

thế giới ngày nay, biết bao nhiêu nước lớn và mạnh, mà mình gọi là «Mẫu quốc» cả, thì mình ra một dân tộc nhiều mẹ lắm sao?

— Bác ở trong nhà quê không nghe đó, chính tôi ra các nơi thành phố thấy những đồ gì bên Tây chỗ sang thì họ gọi là đồ «Mẫu quốc», cho đến các tờ báo cũng thường thấy có kẻ viết: «Điện tín bên Mẫu quốc», nghị định bên Mẫu quốc» v.v. Thế không phải người Nam mà nhận nước Pháp làm Mẫu quốc sao?

— Thật có thể à! thế thì nước Pháp có nhận những kẻ xưng hô như thế làm con không?

— Biết đâu! Nhưng có lẽ tâm lý mấy người xưng hô như thế, chắc có cái hy vọng đó.

— Không đâu! đó chẳng qua là họ làm: một là họ tưởng mẹ đẻ họ ở bên nước Pháp, hai là họ không hiểu nghĩa hai chữ «Mẫu quốc», thấy người ta nói cũng nói can, chứ nước Pháp người ta không làm, người ta biết những người Annam mà ngày nay kêu nước Pháp là mẹ, thì ngày mai nước Tàu nước Nhật tới đây, cũng kêu bằng mẹ. Người Pháp họ có đối gì mà nhận những kẻ như vậy làm con đâu... Trờ mới đi học, không nên bắt chước những kẻ đó, mà dụng đầu cũng xưng là «Mẫu quốc».

— Vâng, xin cảm ơn bác.

Hay chuyện

THƯỜNG THỨC

NGHỀ TRỒNG DẦU VÀ NUÔI TÂM NGHỀ NUÔI LÂM (Tiếp theo và hết)

Khi tâm nở ra, cho đến khi chín làm kén

11.) Cách xem biết tâm xấu hay tốt
Xem tâm phải để cao ngang mắt mình mà xem, thấy màu tím xanh trong, nước da mơn lóng, sức ăn mạnh và đều con thì tốt. Trái lại, thấy con xanh, con mồi, con trắng, con vàng và không đều con thì xấu, tâm kỹ phải bỏ, nếu tức mà lựa con xanh và trong mà nuôi thì sau sinh kén tơ cũng không tốt, mà bị lỗ. Cần thấy tâm là chảy, là rục dính dầy và đều đó cũng phải bỏ ngay.

12.) Cách làm bùa để tâm chín làm kén. Làm bùa thì lấy thứ ham dầu khô hay là cây Rang trên núi mà làm, thường thường bỏ rỗng cái bùa 3 m. 50 trở lên đến 4 m. lấy theo chỗ nhai nuôi tâm rỗng rệp, còn bề cao độ hơn 2 m. bề dày thì tùy theo lối giới nông nực hay mưa lạnh; như lối nông nực thì làm dày độ 0, m15 lên 0, m20, còn lối lạnh phải mỏng

bị họ áp bức bắt phải p'ục lòng. Ở 1 loài người bây giờ đã tiến bộ, thế giới đã văn minh, mà những tư cách của chủ quyền và phục tùng còn chưa được tạo thiện tâm mỹ, thế thì không bao giờ bước tới địa vị hoàn toàn chân chính hay sao?

— Kỷ luật xin đối hương cần nguyên, mong cho cái họa chiến tranh - máu tuyệt tích, thế giới được đại đồng, để cùng nhau dắt tay lên nền xuân cõi thọ!

(Còn nữa)
Đệ-Quang.

độ 0 m10 trở lại. Sự dày mỏng đó xem xuống sau đây sẽ rõ. Lấy tre chế nẹp ngang và nẹp dọc theo thước kẻ nội trên đó, rồi sắp nẹp xuống dưới, lấy ham dầu hay cây Rang, sắp một lớp ngang, rồi sắp một lớp dọc, cứ thế sắp cho lên theo bề dày đã nói trên, rồi lấy nẹp chần lên và đặt chỉnh giữ theo bề rộng cái bùa một cây đòn bẩy cho to và dài hơn cái bùa dự độ hai đầu 0 m40 hay 0 m50 để mà khiêng cho dễ. Xong rồi lấy lại cái chổi chà cái bùa, mỗi cái bùa phải có hai cái dưới để chống khi bùa tắm, xong phải như khi sắp ham dầu hay cây Rang phải chừa lại phía đầu dưới cái bùa độ 0 m25, là phía để xuống gần đất; chừa như vậy phòng khi bùa tắm có nhảy lên không vững mà ăn và kiến không bò lên được. Song mấy chơn nẹp bùa phải để tro hay là lấy để nhúng dầu hỏa mà vào để ngăn kiến bò lên. Cách làm bùa mỗi nơi mỗi khác, như ngoài Thanh-hóa người ta lấy tre hay nứa chế ra dạng như cách sắp mạnh mẽ mà to rộng, rồi lấy thứ rơm rạ vệp, chứ không phải thứ rơm rạ lùa, gói từng gói nhét vào từng khuôn một, cho khắp hết, lấy nẹp cột vào. Làm như cách này không tốt mà không tiện. Cái bùa có nơi gọi tên là cái Tranh.

13.) Tâm chín. Thường thường làm chín từ hai giờ cho đến bốn năm giờ sáng. Trước khi bắt bùa lên bùa, phải rửa một lớp dầu rệp gọi rất nhiều cho nó bở lên sẽ bắt. Bắt xong nào thì rửa lên bùa liền. Như giới rằng thì để bùa ngoài sân mà rửa tâm lên, xong phải để chống cái bùa dựng xiêng xiêng và dựng cho ngay mặt giới tâm, đã có bóng mặt thì đỡ như bùa mặt một giới ở hướng lòng thì đỡ mà đầy của bùa xây về hướng đông một

(Xem qua trang ba một thời buổi)

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LA JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY HUẾ

Đường ô-tô chớ thư
Thakhek - Vinh

Mới có điện Quan Khâm sứ Al-lao cho biết rằng vì mùa mưa nên kể từ ngày 20-Avril này, việc chớ thư từ bằng xe ô-tô đường Thakhek - Vinh sẽ do đường ô-tô-giả Savannakhet.

Câu chuyện hàng bán

Báo Tiếng dân ra ngày 20 tháng tư vừa rồi, có đăng bài « Mua bán có hiệp người ta được không? » Bài ấy nói sai, vậy tôi xin thuật lại để độc giả được rõ: đi 5 giờ sáng ngày 10, có một cậu vào mua bánh mì hàng tôi, cứ đứng mặc cả hoài, người đầy tớ của tôi có nói rằng: « Nhà hàng Tây không nói hơn, nói bao nhiêu thì bán bấy nhiêu. » Rồi cậu bảo gói bánh cho cậu mười 5 bánh, nói rồi ra đi, được một lát tôi thấy cậu đi ngang qua, tay đã xách gói bánh, tôi có hỏi rằng: « Sao cậu bảo tôi cho người gói bánh cho cậu, mà bây giờ cậu lại mua nơi khác? » Cậu trả lời: « Tôi mua hàng dưới kia rồi, vì bà giá hơn một chút. » Như vậy cũng là một người tham rẻ, chứ có biết ngon dở gì đâu? Hồi đó cũng có người lính cảnh-sát đứng ở đây, cậu chui tay vào túi quần mà thò tay ra, chẳng biết người viết bài đó vì sợ gì hoặc nghe ai thêu dệt mà nói thêm cho chuyện.

Nhà hàng

Cận đầu xâu dây

Nói cả lời kỳ.

QUẢNG-BÌNH (LÊ-THUY - QUẢNG-NINH)

Cái nạn trâu bò bị trộm

Mấy lâu nay trâu bò trong hạt chúng tôi mất trộm luôn, nông dân rất lấy làm lo sợ.

Như năm nay ở làng Thạch bản hạ (Quảng Ninh) ông tá Hạc mất 9 con trâu tại Ngàn sơn, kẻ trộm bắt chúng mỗi con 3500. Ở làng Hoàn viễn có một người mất 4 con bò không tìm được. Ở Phá gia (Lệ thủy) thì Giảo mất 2 con lợn, ông

Hội Huy, ngày 17 tháng 2 Annam, mất 3 con bò, qua ngày 19 tìm ra tại địa phận làng Phú ký, ở bờ sông, gần nhà tên Ôn và tên Đồng (cụu ăn), nhưng chỉ được 1 con, còn một con nữa nghe dân nó đã bán được 32500. Đó là một kẻ trộm bò mất năm nay có năm ngoài mất nhiều lắm. Những bọn ăn trộm ấy ai cũng biết tên cả, nhưng không dám phát giác ra, vì sợ thù hận (như ở làng Phú ký thì có tên: Tô, Huyền, Giỏi Đồng, ngày thì rong chơi đêm thì ăn trộm, làm cho dân gian khó bề an cư lạc nghiệp lắm.

Ở xứ chưa có máy cày như xưa ta đây thì sự lợi trâu bò đối với việc nông tang không phải là nhỏ, nay mất trộm nhiều, thế có nguy cho nông dân không! Những nhà trách nhiệm có lẽ nào mà không lưu tâm đến sự ấy chăng? Một người mất bò lại cáo.

QUẢNG-TRỊ

Ông Sư làm hư bà Vải

Bản báo mới tiếp được từ của ông Trần - đình - Mẫn, giáo học trường Quảng-trị, gửi lại cái chánh bài: « Ông Sư làm hư bà Vải » đăng trong số báo 163. Trong bài ấy đầy khái. Ông cũng nhận rằng ngày 24 Mars, ông có đến nhà tư-ông, có thấy mấy người đàn bà các phủ huyện đưa đến để học bộ sin, và có hỏi mấy cô khán-hộ: « đến làm gì mà đông thế v. v. » còn câu nói « nhận người cho đẹp », và sự lấy hình tượng ở trong gọi thuốc mèlla mà bôn thì không có. Sau ông cho người lại cáo ấy là hiềm khích mà vu cáo.

Lời của người lại cáo trước, vẫn kích bác thật nhưng cũng vì chuyện có quan hệ đến một người đứng trong địa vị làm khuôn phép cho học trò, mà cứ chỉ không được đoan chính, nên mới nói. Nay ông nói rằng các việc ấy đều không có, bản báo vẫn nhận cái chính cho ông. Nhưng bài cái chính của ông Mẫn, mệnh đề là « Một người dạ thú », so với cái đề của bài kia là: « Ông Sư làm hư bà Vải » thì thấy rõ ràng ai là hiệp hiềm, ai là vu cáo. Còn cả bài ông thì chỉ xem một cái đề trên đó thì cũng đã thấy rằng sau đó thì thế nào, không lẽ phải đăng hết.

T. S

QUẢNG-NAM (TÂN-AN)

Một hành hung

Ở về tả ngạn sông Thu bồn, cách làng Phước-sơn (thuộc huyện Quảng-nam, tỉnh Quảng-Nam) hơn một ngày đường, hôm 17 Avril 1929 mới xảy ra việc một giết người. Annam rất là thô ác.

Nguyên cách đây 13 năm, tại Mộ làng Gầm (Mộ cao) có giết 5 người Mộ làng Công-vang (ở cách làng Phước-sơn nửa ngày đường). Hôm 13 Avril 1929, tại Mộ làng Gầm xuống mua muối ở làng Phước-sơn về, tại Công-vang đón đường giết bốn người, chặt làm ba, còn một người bị trọng thương rồi cũng chết.

Làng Gầm tức giận lo trả thù, nhưng mà biết rằng hiện bấy giờ làng Công-vang còn canh phòng nghiêm ngặt, chưa có thể vào được, bèn kéo nhau đến giết làng Lỗ-lỗ (làng Lỗ-lỗ không can thiệp đến sự giết người trên kia, nhưng đương cơn giận thì chúng giết cho đã tức). Chẳng may lại bị dân làng Lỗ-lỗ đuổi: thế là cơn giận làng Gầm đã không hả mà lại tăng thêm. Hôm sau làng Gầm lại đi giết người, giữa đường chúng gặp được một tên Mộ làng Công-vang lấy vợ ở làng Gioong nên theo vợ lên ở đó đã lâu. Tên Mộ này đi đến quê với mấy người Annam. Lúc tại Mộ làng Gầm gặp được liền tám lấy, rồi báo mấy người Annam phải cúi đầu, rồi chúng chặt tên kia ra làm ba đoạn.

Làng Gioong được tin, nổi giận đưa nhau đi giết làng Gầm, không được, trở lại vào làng Trà-nô, lại bị quân Trà-nô đuổi. Lúc ấy chúng cầm tức lắm, hề thấy ai là giết. Đi về nửa đường, gặp mấy người Annam đi làm thuê ở làng Tiêng, chúng vây giết, người ta thế có phải chạy: một người tên là Nửa (người làng Cẩm-lô, ngụ tại Phước-sơn) phải hai mác ngang hông và một giáo thẩu ruột, ngã lăn xuống nước, mà chết; còn một người tên là Nhung (ở làng Phước-sơn) phải một mác tại cánh vai ngang cổ và một mác ngang hông, không biết có cứu được hay không.

Lại có tin rằng: sau lúc giết hai người Annam, chúng lại gặp Mộ làng Gầm, chúng giết được năm người.

Thế là trong khoảng năm ngày mà 11 người mọi và 2 người Annam bị thiệt mạng.

Việc này các lão lý làng Phước-sơn đã ra trình đồn Tân-an; không hiểu những người có trách nhiệm sẽ kiếm cách gì để đối phó với tội không quân kia?

Hiện nay các người ta buôn quế ở các làng mọi cũng không dám về Phước-sơn mà các lái buôn ở Phước-sơn đi lên mọi được tin ấy cũng trở lại cả. Việc đề phòng nên đề ý nhất là nay mai cơn đường R. C. N° 14 sẽ nhăm lên tới mọi, mà nếu quân hành ung kia cứ đi tới Ai độ ấy mãi, thì chắc

không có dân phu, mà cũng sợ cho cho thành mạng mấy người coi làm con đường đó.

bất lình, máu ra đầm đìa giữa lóc đó tàu Bạch giá chạy về Mỹ-tho vừa lại nên chỗ tên bọ ra bắt thương Long xuyên, chưa biết sống thác thế nào. Một điều khỉeo ai cũng lấy làm lạ là tại sao tên này lại dám dặt trói tên Tôn, lại còn lấy súng mà bắn, nên tên Tôn né không khỏi thì còn gì là (lưu mạng nữa)?

Quyết giết chẳng? Còn bản việc gì chẳng? Hay nghĩ ăn trộm bò chẳng?

Đều có nghĩ cho tên Tôn ăn trộm bò đi nữa, nhưng chưa có chỉ là tang chứng, mà tên Noblet không phải là lính khoai tử, sao dám tự ý bắn người?

Thiệt coi mạng người Annam không bằng con bò, muốn giết gì việc giết. Rồi đây ta coi pháp luật đối với tên Tây đã man này ra sao.

(T. C. 15 Avril)

NAM-KY SAIGON

Một tờ báo mới

Mới có tin rằng các anh em thanh niên ở Saigon sẽ cùng nhau xuất bản một tờ báo chữ Pháp tên là 'Le dân bay là Tribune des jeunes'. Chưa định ngày nào ra số đầu, nhưng có lẽ cũng không chậm. Bản báo chúc bạn đồng nghiệp mau ra đời.

CHÂU-ĐỐC

Tây bản Annam

Ngày 8 - 4 - 29 ở gần chợ Núi sập, thuộc tỉnh Châu-đốc có một người tây cầm súng sáu bắn 1 người Annam 1 người trọng bệnh có lẽ không sống và 1 người bị bệnh nhẹ tay. Đầu dưới vụ đó như vậy: Tên tây Noblet làm ruộng ở làng Bình mỹ vừa rồi bị mất bò nghĩ cho tên Bình ăn cắp, và đã bắt tên Bình đem giao cho làng Thái sơn giữ tại nhà công.

Ngày 8 - 4 - 29 lúc 2 giờ chiều tên Noblet dắt bộ 1 đi kiểm bò. Khi đi gần nhà thì thấy có tên Tôn và 11 người đàn bà đang ở (trong nhà đánh bài). Vừa ngó thấy tây Noblet tưởng là « có » đi bắt nên đồng loạt chạy. Tên Tôn chạy đúng khúc xa dóm lại lưỡi là tây Noblet chờ không phải có nên đứng lại. Mấy tên bạn của Noblet ào tới bắt trói thúc kéo tên Tôn.

Một tên bạn thì ôm xoát mình Tôn không cho chạy. Rồi đó Noblet đi tới lấy súng sáu đưa luôn vào ngực tên Tôn. Tên Tôn bỏ chạy, mỗi đạn đi trúng cánh tay lưng thẩu, trúng vào ngực tên bạn của Noblet là người đương ôm tên Tôn. Tên bạn vừa bị đạn té xuống

CÙNG BẠN GÒI BÀI

Các ngài có lòng giúp bản báo về đường văn chương luận thuyết công tin tức mà gửi bài lại, bản báo rất cảm ơn và sẵn lòng hoan nghinh, song có mấy điều, xin các ngài chú ý:

1) Xin viết một mặt giấy.
2) Các ngài không muốn đăng tên, mà đăng cái hiệu riêng cũng được, nhưng xin cò bản báo biết rõ tên họ chúng chỗ ở (viết trên đầu bài, hoặc sau bài, hoặc viết riêng một mảnh giấy phụ theo).

3) Về thời sự mà nhất là ở miền nhà quê, xin kể rõ ràng xã gì ngày tháng nào, cũng đầu đuôi câu chuyện cho rõ ràng văn tắt, không cần bình luận, cốt cho đúng sự thật là hơn.

4) Những bài không đăng không thể trả cáo lại và cũng không thể trả lời được. Không đăng có nhiều cớ, hoặc Tòa Kiểm duyệt bỏ hoặc Tòa soạn xét lại lời lẽ không nhã, hoặc có không đủ, cũng bao nhiêu những cớ khác không nói hết đây được.

TIẾNG DÀN

ĐẦU KHUYNH-ĐIỆP

油 菜 頭

HAY LẮM ! THƠM LẮM ! RẺ LẮM !

Nấu tại Phước-Mỹ (QUẢNG-BÌNH)

Phát hành tại ĐỒNG-HỚI

Lá trầm nấu lấy dầu trầm

Người Nam mua lấy dầu Nam

mà dùng

VIEN-DE

DISTILLATEUR DONG-HOI



MAO HIỂN NỮ HIỆP

(PHÚC - NHỊ - MA - TƯ TRINH - THẨM - AN)

Dịch - giả: XÁ-TÚC-TÚ

56.6

(Tiếp theo)

CHƯƠNG THỨ HAI

Một người nữ-hiệp

Đến ta cũng là hai người vào trong phòng khách. Lúc ấy PHẬT CÁN AN tá trước đã được tin từ Khố báo trước, nên đã đứng đợi sẵn cái trí lo sợ, lo ra bộ cười mĩm mĩm, vừa thấy bọn ta tới thì bước ra đón rước, cái cách ứng xử, có vẻ phong lưu nết na và lại thích thẳng hợp thời, so với hồi trước, thần khí buồn bã rõ như hai người. Ta vừa trông thấy, có gầy làm lạ, đương một nghĩ trong bụng, thì ông ta đã bước tới trước mặt mà bắt tay ta và nói:

— Tôi lại đây có lẽ đương đợi và chưa rõ ai là chủ, ai là khách. Một lần vô phụ, không hiểu là pháp ứng

thủ, xin các ngài rộng lòng thứ cho, và dám xin hai ngài trước cho tôi biết lờn lờn qui danh đã nào.

Ta chiều lẽ trả lời, nói lên họ mình cho ông ta biết và giới thiệu luôn bạn ta cùng ông:

— Ông này là bạn tôi, địa chủ ở đây tức là PHÚC NHỊ MA TƯ TRINH sinh.

Ông ta biết ta là HOA SINH, bắt lấy tay ta và nắm chặt một cách thân thiết, liền nói rằng:

— May phúc biết chừng nào! Bữa này được gặp ngài.

Ông ta nắm mãi tay ta cho đến lúc ta giới thiệu bạn ta, ông ta mới buông ra mà nắm tay bạn ta mà nói chuyện. Bạn ta trước nói:

— Tôi đã nghe tiếng Bà trước, chính công làng lã, sự nghiệp to lớn, mà chưa có cơ hội được gặp. Vừa nói vừa mời ngồi lại nói thêm:

— Đường trường trời nắng, mà ngài không quần áo nhẹ, ngại đến hàn xó, chắc có chuyện gì chỉ giáo, vậy xin ngài ngồi mà nói chuyện cho thông thả, và xin ngài biết cho rằng tôi cũng bạn tôi là

ông HOA SINH này, quen thân suốt lực quê mùa, không phải là người trong trường thù ứng. Bà trước đã có lòng hạ cố đến đây, xin các ngài lễ lễ phần tục bên ngoài, tôi nói chuyện, cho được vui thích, chắc ngài cũng sẵn lòng dung thứ, không trách chúng tôi về điều tục sáo đó.

Nói rồi, đưa cả thủ tự lẫn chủ ngồi yên, Bà trước cười và nói:

— Nghe tiếng đã lâu, chưa được biết nhau, nay nhân có việc mạo muội mà tới cầu ngài giúp đỡ, dám đầu phóng túng thật là. Song các ngài đã lấy lòng thành thực mà đối đãi, nay tôi xin vật lễ lễ về vật vật, mà đem cái chân tình cùng nguyên nhân cầu chuyện tới sở dĩ tới đây. Trước thuật cho ngài nghe, may nhờ tâm lòng hảo hiệp của ngài không lấy cái cơ trôi nổi nước việc tôi tôi mà từ chối, không vì tôi mà thì cái thủ tự lạnh lẽo lịch duyệt, tìm được lòng vật, phải xuất cái ăn uống, thì với ấy tuy là nhỏ mọn, song về tình mang bí nhữc không khác gì mang cái ơn

ngồi làm tôi sinh lại vợ.

Bạn ta cười mà đáp rằng:

— Như vậy thì hay lắm. Tôi vẫn sẵn lòng, không cần phải nói dài đưa, phẩm cái sức tôi làm đến bạn nhiều, thì giúp ngài đến đó, tôi không từ chối và cũng không nói đối với ngài đâu. Hồi ngài mới đến, hai anh em tôi ở trong phòng xem báo, dóm thấy phong thanh ngài, rồi ràng trong lòng thì có một việc rắc rối, mà ngoài thì bị khi trời nóng nực, đã mất hẳn cái thái độ ung dung ngày thường, nên không lên chào váng ra mà hầu chuyện. Trước báo đem nước mát cho ngài giải nhiệt, và để cho ngài thông thả nửa giờ. Hiện bây giờ thì tình thần ngài đã bình phục như thường, chúng ta có thể xuống đàm cùng nhau, nếu ngài có cần dùng đồ ăn hoặc đồ uống gì, xin ngài cứ nói thật, đừng ngại, miễn là tự do kể chuyện cho chúng tôi hiểu rõ đầu đuôi gốc ngọn, cho được tường tận, đừng có e dè mà lấy vào mà giúp ngài, thế là có ích vậy.

Trong khi bạn ta đang nói chuyện

thì HỒ KHẮC đã mang nước chanh đến. Bà trước lấy làm vui thích, cười mà nói rằng:

— Trong việc nhỏ như thế mà liên sinh đồ xét không sót, những bao nhiêu máy mà nghĩ nghĩ trong lòng tôi, nhờ mấy câu nói của liên sinh mà quên thời giờ hơn phần nửa. Nay tôi đem việc ấy mà ủy thác cho liên sinh, chắc là mau chóng làm xong, không chút ngại ngại gì cả. Xin báo người bồi cho chúng ta vài ly nước chanh nữa, ta sẽ thông thả mà nói chuyện.

HỒ KHẮC khi ấy lại đem cho Bà trước một ly nước chanh. Bà trước uống, bao nhiêu những thất độ buồn bã khi trước, đều biến đi đâu cả.

Ta thấy thế nghĩ thầm trong bụng mà khen bạn ta không phải là thầy thuốc mà về cách trị bệnh, nhiên nhiên cái thuốc lại tinh hơn mình, vì mình có tiếng là thầy thuốc (Hoa sinh là thầy thuốc), mà về phương pháp trị bệnh thì hơn mình bạn ta dẫn đến về mặt lý hơn mình đến mấy xấp.

Ta đang nghĩ thầm như vậy, thì

Khắc lại mang nước chanh đến. Bà trước lấy làm vui thích, cười mà nói rằng:

— May phải đi nói với nhà bạn khách rằng bữa nay nhà tao có thêm một vị quý khách, mau mau dọn đồ ăn trong một giờ đồng hồ cho tôi, và phải sẵn dọn cho tôi 17, không được khinh suất nhé. Mau đi!

Bà trước nghe thế, đứng dậy từ từ, nói không dám làm phiền. Bạn ta một mặt thì giục HỒ KHẮC đi, một mặt thì cười và nói với Bà trước rằng:

— Ngài đã dạy vậy, tôi dám trái

(Còn nữa)

